

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày: 11 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và bà Nguyễn Thị Quyên.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Tr, sinh năm 1992 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Nguyên L và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 06/8/2019 bị Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2021).

Nhân thân: Ngày 08/9/2015 bị Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2017).

Bị tạm giữ từ ngày 30/4/2023, chuyển tạm giam từ ngày 06/5/2023 đến nay; có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Ngọc Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 30/4/2023, Tổ công tác của Công an xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tiến hành tuần tra bảo đảm an ninh trật tự trên đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đồng Vũ, xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, thì phát hiện Trần Nguyễn Tr có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Trần Nguyễn Tr đang cất giữ 01 đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu vàng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Trần Nguyễn Tr khai chất bột màu trắng dạng cục đựng trong đoạn ống nhựa là ma túy, loại Heroine cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Nguyễn Tr, thu giữ toàn bộ số ma túy niêm phong trong phong bì ký hiệu QT, bàn giao Trần Nguyễn Tr cùng vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân để điều tra theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Nguyễn Tr, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 226/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,150g, loại Heroine”*.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSLN ngày 21/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố Trần Nguyễn Tr về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Nguyễn Tr từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí vụ án.

Bị cáo Trần Nguyễn Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 30/4/2023, tại đường liên thôn thuộc thôn Đồng Vũ, xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Trần Nguyễn Tr đang cất giữ trái phép 0,150 gam ma túy, loại Heroine trong lòng bàn tay trái với mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác của Công an xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Nguyễn Tr đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đây là tình tiết cần xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Trần Nguyễn Tr đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội phạm “*Cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản*” với hình phạt tù, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà tiếp tục thực hiện tội phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy hoàn lại trong phong bì số 226/KL-KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*” là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Căn cứ lời khai của Trần Nguyễn Tr, xác định nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ trong vụ án do bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch), ở khu vực thôn Vũ Xá, xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho Tr là ai, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu nào khác nên không có căn cứ điều tra, làm rõ để xử lý về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Tr 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong có số 226/PC09 của Phòng KTHS Công an tỉnh Hà Nam ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*”.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 23/6/2023*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Nguyễn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Quốc Huy